TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LƯƠNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2023/HSST
Ngày: 27/ 6 / 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG -TỈNH THÁI NGUYÊN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Hồng Nam;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bàn Thị Thu Phương;

2. Ông Nguyễn Ngọc Ngư.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hồng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Giang, kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2023, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Phú Lương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2023/TLST - HS ngày 11 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2023/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 6 năm 2023.

Đối với bị cáo: **La Anh T**, sinh năm 1999. Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: xóm PD, xã PM, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Cao Lan; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội: Không; Trình độ học vấn: 9/12;

Họ và tên cha: La Tiến D - sinh năm 1971; Họ và tên mẹ: Trịnh Thị V- sinh năm 1972; gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba; Vợ, con: Chưa có

Tiền án: 02

- Tại Bản án số 33/2019/HS-ST ngày 15/5/2019 của TAND huyện PL, tỉnh Thái Nguyên, xử phạt La Anh T 9 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/01/2020, chưa được xoá án tích;

- Tại Bản án số 350/2020/HS-ST ngày 27/8/2020 của TAND Thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, xử phạt La Anh T 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/8/2022, chưa được xoá án tích.

Tiền sự: Không

Nhân thân:

Ngày 20/9/2018, La Anh T bị Công an xã PM, huyện PL xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đ về hành vi "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/02/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện PL. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- *Người bị hại:* Anh Lê Ngọc A - sinh năm 1987

Nơi cư trú: Xóm Mỹ Khánh, xã PM, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên. (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

- *Người làm chứng:* Anh Dương Anh U, sinh năm 1994, trú tại tổ dân phố DM, thị trấn Đu, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 24/12/2022, La Anh T đến nhà Dương Anh Tuyền, sinh năm 1994, trú tại tổ dân phố DM, thị trấn Đu chơi, Tuyền rủ T đi bán 02 áp điện Tuyền mua trước đó nhưng không sử dụng, T đồng ý. Tuyền điều khiển xe mô tô BKS 22H6-1421, chở T đến quầy bán đồ diện dân dụng của anh Lê Ngọc A ở xóm Mỹ Khánh, xã PM để bán. Tuyền ở ngoài còn T cầm 02 áp điện vào bán nhưng anh A không mua. Khi ra cửa quầy T thấy có 01 máy cắt sắt loại cầm tay, màu xanh nhãn hiệu Makita 50AH, V88, đã qua sử dụng, để ở sân dưới các kệ hàng, T nảy sinh ý định trộm cắp nên đã dùng chân gạt chiếc máy cắt sắt ra đường rồi cầm đi ra chỗ Tuyền đứng đợi. T nói không bán được áp điện và bảo Tuyền đi về, T mang chiếc máy cắt sắt vừa trộm cắp được cất giấu ở bếp nhà T để tìm nơi tiêu thụ.

Về phía anh A, khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày phát hiện bị mất chiếc máy cắt sắt, qua kiểm tra camera của quầy xác định T là người đã trộm cắp chiếc máy cắt sắt trên nên đã trình báo với Cơ quan điều tra Công an huyện PL, đồng thời giao nộp 01 USB nhãn hiệu Micros có thẻ nhớ 32 GB, bên trong có chứa 02 đoạn

vi deo, tiến hành mở vi deo do anh A giao nộp ngày 24/12/2022, La Anh T xác định hình ảnh nam A niên mặc áo khoác màu đen, phía sau có mũ, mặc quần bò đen, đi giầy đen trắng đi từ trong cửa hàng bán đồ điện dân dụng của nhà anh A ra sân rồi cúi người xuống trộm cắp 01 chiếc máy cắt sắt loại cầm tay chính là La Anh T (BL 24 - 27)

Quá trình điều tra xác minh, thu giữ tại bếp nhà T 01 máy cắt sắt cầm tay, màu xanh nhãn hiệu Makita loại 50AH, V88, chạy pin đã qua sử dụng; 01 đôi giầy màu trắng đen, nhãn hiệu FASHION đã qua sử dụng; 01 áo khoác dài tay màu đen, trên cổ áo in chữ DAN 017, FASHION; 01 áo nỉ mầu đen dài tay loại có mũ đội sau lưng; 01 quần bò ống dài mầu đen.

Tại Kết luận định giá tài sản số 70/KL-HĐĐGTS ngày 27/12/2022, của Hội đồng định giá tài sản tố tụng huyện PL kết luận: *01 máy cắt sắt cầm tay, màu xanh nhãn hiệu Makita loại 50AH, V88, chạy pin đã qua sử dụng, giá trị còn lại là 1.760.000đ*. Cơ quan CSĐT Công an huyện PL đã trả lại cho anh A quản lý, sử dụng, anh A không yêu cầu bị can T phải bồi thường.

Quá trình điều tra La Anh T đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nêu trên, lời khai của bị can là phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu trên. Xác định quá trình điều tra không bị ép cung, nhục hình, khai báo trong tình trạng sức khỏe tốt, tỉnh táo. Được nhận bản cáo trạng, đã đọc kỹ và nghe công bố tại phiên tòa, không thắc mắc về nội dung bản cáo trạng. Được nhận quyết định đưa vụ án ra xét xử.

Do có hành vi trên tại bản cáo trạng số 33/CT-VKSPL ngày 10 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện PL truy tố bị cáo La Anh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố theo bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo La Anh T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS. Điều 106, 135, 136 BLTTHS. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Luật phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo La Anh T, từ 18 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Dân sự: Không

Vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS đề nghị tiêu hủy toàn bộ vật chứng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh tụng: Bị cáo không có tranh tụng gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cở sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người tham gia tố tụng khác. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện PL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện PL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi của bị cáo: Bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo là khách quan, phù hợp với biên bản làm việc, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản, lời khai của người bị hại, người làm chứng, người có liên quan và những chứng cứ, tài liệu khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án, như vậy có đủ cơ sở xác định: Hồi 09 giờ ngày 24/12/2022, tại quầy bán đồ điện gia dụng của anh Lê Ngọc A tại xóm Mỹ Khánh, xã PM, huyện PL, La Anh T đã có hành vi trộm cắp tài sản là 01 máy cắt sắt cầm tay, màu xanh nhãn hiệu Makita loại 50AH, V88, chạy pin đã qua sử dụng, trị giá 1.760.000 đồng mang về nhà cất giấu, tài sản thiệt hại đã được thu hồi trả lại cho anh A. Tuy trị giá tài sản bị chiếm đoạt dưới

2.000.000đ (*hai triệu đồng*) nhưng trước đó bị cáo đã bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" chưa được xóa án tích.

Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

Điều 173 quy định.

"***1***. *Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000đồng hoặc dưới 2.000.000đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".*

...

b, Đã bị kết án về tội này.....,chưa được xoá án tích mà còn vi phạm.

Như vậy, Cáo trạng số 33/CT-VKSPL ngày 10/5/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện PL, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo La Anh T về tội "*Trộm cắp tài sản"* theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền sự, nhưng có 02 tiền án chưa được xóa án tích.

- Tại Bản án số 33/2019/HS-ST ngày 15/5/2019 của TAND huyện PL, tỉnh Thái Nguyên, xử phạt La Anh T 9 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/01/2020.

- Tại Bản án số 350/2020/HS-ST ngày 27/8/2020 của TAND Thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, xử phạt La Anh T 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/8/2022.

Nhân thân: Ngày 20/9/2018, La Anh T bị Công an xã PM, huyện PL xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đ về hành vi "Trộm cắp tài sản".

- Về tình tiết tăng năng, giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ là *"Người phạm tội thành khẩn khai báo"* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và phải chịu 01 tình tiết tăng nặng là "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự .

[5] Về hình phạt áp dụng: Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo thấy rằng: Tuy tài sản bị cáo trộm cắp có giá trị dưới 2.000.000đ nhưng trước đó bị cáo đã 02 lần bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản" và tội "tàng trữ trái phếp chất ma túy" chưa được xóa án tích. Do đó, cần phải xử lý nghiêm minh bằng hình phạt tù mới đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng và hiện đang bị tạm giam nên việc áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền không có tính khả thi, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[6] Về dân sự: Tài sản đã được trả lại cho người bị hại và người bị hại không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[7] Về vật chứng của vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy 01 đôi giầy màu trắng đen, nhãn hiệu FASHION cũ, đã qua sử dụng; 01 áo khoác dài tay màu đen, trên cổ áo in chữ DAN 017, FASHION size XXL; 01 áo nỉ màu đen dài tay loại có mũ đội sau lưng, size S, cổ áo in chữ nano; 01 quần bò ống dài màu đen, size 29. Do tại phiên tòa bị cáo không muốn nhận lại.

[8] Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Mức hình phạt cũng như các vấn đề khác mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là có căn cứ, HĐXX cần chấp nhận.

Trong vụ án, còn có Dương Văn Tuyến là người đi cùng T đến cửa hàng "A Mỹ" ngày 24/12/2022, Tuyển không biết và không bàn bạc gì với T về việc trộm cắp tài sản, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện PL không xử lý đối với Tuyền.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo **La Anh T** phạm tội "Trộm cắp tài sản"

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo La Anh T 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/02/2023.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 đôi giầy màu trắng đen, nhãn hiệu FASHION cũ, đã qua sử dụng; 01 áo khoác dài tay màu đen, trên cổ áo in chữ DAN 017, FASHION size XXL; 01 áo nỉ màu đen dài tay loại có mũ đội sau lưng, size S, cổ áo in chữ nano; 01 quần bò ống dài màu đen, size 29.

Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao số 51 ngày 09/6/2023 giữa Chi cục thi hành án dân sự và công an huyện PL.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Luật phí và lệ phí. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với người có mặt và 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết đối với người vắng mặt./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- VKSND H. PL;
- Công an H. PL;
- Chi cục THADS - H. PL;
- UBND xã,TT;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Ngô Hồng Nam